

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HSST

Ngày: 17/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Hồng Vân

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Đô – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành
phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý
số: 47/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 74/20201/HSST-QĐ ngày 01/3/2021, đối với các bị cáo:

Lê Anh Đ (Tý Bờm); Giới tính: Nam. Sinh năm 1991; Tại: Tp. Hồ Chí
Minh; Nơi ĐKNKTT: B, Khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí
Minh. Nơi ở hiện nay: không có chỗ ở nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:
Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: không. Họ và tên
cha: Lê Văn Út; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Hoa; hoàn cảnh gia đình: chưa
có vợ. Tiền án: Không.

- Nhân thân:

1/ Ngày 07/6/2012, Ủy ban nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết
định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng,
chấp hành tại trường Giáo Dưỡng 3 đến ngày 26/6/2014 chấp hành xong.

2/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2010/HSST ngày 02/02/2010 của Tòa
án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội: “Cố ý gây
thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày
09 tháng 6 năm 2011.

3/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 114/2017/HSST ngày 21/6/2017 của Tòa
án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài
sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24 tháng
3 năm 2018.

- Tiền sự: Ngày 08/11/2018, Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường cai nghiện

bắt buộc 21 tháng tại trường “Cai nghiện ma túy số 3” đến ngày 30/3/2020 chấp hành xong.

- Tạm giam ngày 06/11/2020 - (có mặt).

2/ **Lương D** ; Giới tính: Nam. Sinh năm 1984; Tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT: A, đường Huỳnh Văn B, phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: A, đường Quốc lộ A, Tổ A, Khu phố A, phường A, Quận 12, Tp.HCM. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: sửa chữa vi tính. Họ và tên cha: Lương Lý Mão; Họ và tên mẹ: Đoàn Thị Phân; hoàn cảnh gia đình: Vợ, con chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

1/ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/HS-ST ngày 12/7/2002 của Tòa án nhân dân Quận 3, TP. Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2004.

2/ Ngày 04/5/2011, Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng, chấp hành tại trường Cai nghiện số 3, thời hạn 24 tháng, đến ngày 28/7/2013 chấp hành xong.

- Tạm giam ngày 06/11/2020 - (có mặt).

**Người bị hại:*

1/ Bà **Đặng Thị Yến L** , sinh năm 1969

Trú tại: HKTT: B, đường A6, phường A, Quận 8, TP.HCM

Chỗ ở: A, tổ A, khu phố A, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

2/ Anh **Mai Văn N** , sinh năm 2000

HKTT: Tổ 5, ấp Bàu V, xã Phước T, huyện G, tỉnh Tây Ninh

Chỗ 73: A, Vườn L, tổ A, khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 ngày 21/10/2020, Lương D điều khiển xe mô tô biển số: 83P4-145.43 của Dũng chở Đ đi lòng vòng khu vực phường Thạnh Xuân, Quận 12 tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước nhà số 302/23, tổ 27, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12 thì Dũng và Đ phát hiện trong sân nhà có một xe mô tô biển số 59L1-813.66 của chị Đặng Thị Yến L không người trông coi, có sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên Đ dùng xe mô tô đứng ngoài đường cảnh giới cho Dũng đi vào trong sân dẫn xe mô tô biển số 59L1-813.66 ra đường. Dũng khởi động và điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đem về nhà Dũng tại địa

chỉ: 272/33, Quốc lộ 1A, tổ 52, khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 để cất giấu.

Đến khoảng 16 giờ 10 phút ngày 04/11/2020, Đội CSHS Công an Quận 12 đang tuần tra phát hiện Lê Anh Đ và Lương D có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra và mời về làm việc. Lê Anh Đ và Lương D đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Xe mô tô biển số 59L1-813.66, trị giá là: 15.500.000 đồng. Đã thu hồi trả cho người bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra, Lê Anh Đ và Lương D còn khai nhận thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 08/9/2020, Dũng điều khiển xe mô tô biển số: 83P4-145.43 chở Đ đi đến bãi đất trống thuộc tổ 10, khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12 thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu sơn đỏ (không rõ biển số), không có người trông coi. Đ dùng kéo y tế bẻ khóa, khởi động và điều khiển xe mô tô nêu trên cùng với Dũng điều khiển xe mô tô biển số: 83P4-145.43 để đi gặp một người bạn của Đ tên Tín (không rõ lai lịch) rồi Tín giúp Đ cầm cố xe mô tô trộm cắp được cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại karaoke Tân Song Huy, địa chỉ: 170 đường Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12 được số tiền 1.800.000 đồng, Đ cho Tín số tiền 200.000 đồng, Đ và Dũng mỗi người hưởng lợi số tiền 800.000 đồng, đã tiêu xài hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 07/10/2020, Dũng điều khiển xe mô tô biển số: 83P4-14543 chở Đ đi đến trước dãy nhà trọ số 140/67, tổ 34, khu phố 2, phường An Phú Đông, Quận 12 thì phát hiện xe mô tô biển số 70U1-6036 của anh Mai Văn N, trị giá 7.500.000 đồng đang dựng trước phòng trọ B4, xe có khóa cổ, không có người trông coi. Dũng dừng xe trước dãy nhà trọ đứng canh giới cho Đ dùng kéo y tế bẻ khóa và dẫn xe mô tô ra đầu dãy nhà trọ rồi khởi động và điều khiển xe mô tô nêu trên, Dũng điều khiển xe mô tô biển số: 83P4-145.43 để cùng Đ đi bán xe mô tô 70U1-6036 cho một người bạn của Đ tên Quang (không rõ lai lịch) tại trước địa chỉ: 79 đường TL27, khu phố 3C, phường Thanh Lộc, Quận 12 được số tiền 2.000.000 đồng, Đ và Dũng mỗi người hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Vụ thứ ba: Ngày 24/10/2020, cùng thủ đoạn như trên, Dũng điều khiển xe mô tô chở Đ đi đến trước địa chỉ: nhà không số, tổ 11, khu phố 6, phường Thanh Xuân, Quận 12 thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ biển số), không có người trông coi. Dũng dừng xe đứng canh giới cho Đ dùng kéo y tế bẻ khóa, khởi động và điều khiển xe mô tô nêu trên cùng Dũng đem bán cho một người thanh niên không rõ lai lịch tại trước nhà Dũng, địa chỉ: 272/33, Quốc lộ 1A, tổ 52, khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 được số tiền 1.300.000 đồng, Dũng và Đ chia nhau mỗi người được số tiền 600.000 đồng, còn số tiền 100.000 đồng

Đ và Dũng dùng để ăn uống, đổ xăng, đã tiêu xài hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã đăng báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa có ai đến làm việc.

Ngoài ra, vào ngày 12/9/2020, tên Phúc (chưa rõ lai lịch) nhờ Đ cầm giúp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển số 59S1-29753 nên Đ dẫn Phúc đến nhà Dũng địa chỉ: 272/33, Quốc lộ 1A, Tổ 52, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 để cầm cho Dũng, Phúc nói xe mô tô biển số 59S1-29753 là xe của Phúc, cần tiền nên bán gấp nhưng Dũng chưa có tiền nên hẹn Phúc đến lấy tiền và giao giấy tờ sau. Tuy nhiên Phúc chưa lấy được tiền cầm cố xe cho Dũng.

Sau khi cất giấu xe, Dũng đã tháo rời biển số, vỏ xe, bánh xe sau và dàn máy của hai xe mô tô biển số 59L1 – 813.66 và 59S1 – 297.53. Thấy dàn máy xe mô tô biển số 59S1 – 297.53 mạnh hơn nên Dũng đã lắp vào khung xe mô tô biển số 59S1 – 297.53 (còn mới hơn) để sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Lê Anh Đ và Lương D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ việc nêu trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda Vison, màu sơn đen, biển số: 59S1 – 29753 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda LEAD, màu sơn trắng, biển số: 83P4-14543. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu của hai chiếc xe trên.

Bản cáo trạng 53/CTr-VKS, ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Lê Anh Đ và Lương D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Anh Đ và Lương D khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Mai Văn N và xe mô tô của chị Đặng Thị Yến L. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Lê Anh Đ và Lương D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Anh Đ từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù. Bị cáo Lương D từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Anh Đ và Lương D không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 21/10/2020, Lê Anh Đ rủ Lương D đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài, Dững đồng ý. Dững điều khiển xe mô tô chở Đ đi tìm tài sản, phát hiện xe mô tô của chị Đặng Thị Yến L không người trông coi, có sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên Đ dừng xe mô tô đứng ngoài đường cảnh giới cho Dững đi vào trộm cắp đem về nhà Dững cất giấu. Ngoài ra Dững và Đ còn khai nhận ngày 07/10/2020, Dững điều khiển xe mô tô chở Đ trộm cắp xe mô tô của anh Mai Văn N rồi bán xe mô tô cho một người bạn của Đ tên Quang (không rõ lai lịch) được số tiền 2.000.000 đồng, Đ và Dững mỗi người hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Lê Anh Đ và Lương D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự:

Kết luận định giá tài sản số 351/KLĐG ngày 04/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: xe mô tô biển số 959L1-813.66 trị giá 15.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG ngày 20/01/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: xe mô tô biển số 70U1-6036 trị giá 7.500.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Lê Anh Đ và Lương D là nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đã xâm phạm đến tài sản của người khác với tổng giá trị là 23.000.000 đồng. Hình phạt quy định theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thực hiện 2 hành vi phạm tội tại hai thời điểm khác nhau, giá trị tài sản bị chiếm đoạt lần một là 15.500.000 đồng, giá trị tài sản chiếm đoạt lần hai là 7.500.000 đồng nên bị áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đ có nhân thân xấu: năm 2012 bị UBND Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Năm 2017 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Có 01 tiền sự năm 2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12, đưa vào cơ cai nghiện ma túy 21 tháng.

Bị cáo Dũng có nhân thân xấu: năm 2002 của Tòa án nhân dân Quận 3, xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Năm 2011 bị UBND quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng.

Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận ngày 08/9/2020 đã trộm cắp xe mô tô hiệu Sirius tại phường Thạnh Lộc. Ngày 24/10/2020 đã trộm cắp xe Dream tại phường Thạnh Xuân. Các bị cáo đã được Nhà nước đưa đi giáo dục nhiều lần, trong nhiều năm nhưng không sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Bị cáo Đ là người rủ bị cáo Dũng phạm tội, bản thân bị cáo chưa khắc phục hậu quả nên hình phạt phải cao hơn bị cáo Dũng.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Dũng đã động viên gia đình bồi thường cho người bị hại và được anh Nghĩa, chị Linh làm đơn bãi nại và giảm nhẹ hình phạt, bản thân bị cáo Dũng bị bệnh hiểm nghèo từ năm 2003, sức khỏe yếu; bị cáo Dũng chưa tiền án, tiền sự... để cho bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Dũng theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Trách nhiệm dân sự: chị Đặng Thị Yến L đã nhận được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Mai Văn N là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70U1-6036 yêu cầu bồi thường 8.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Lương D đã bồi thường cho anh Nghĩa 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Lê Anh Đ đồng ý bồi thường 4.000.000 đồng cho người bị hại nên buộc bị cáo Đ bồi thường 4.000.000 đồng.

Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán xe mô tô của anh Mai Văn N, các bị cáo đã hưởng lợi mỗi người là 1.000.000 đồng, cần buộc các bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu honda Vison, màu sơn đen, biển số: 59S1 – 29753 chủ sở hữu là chị Phạm Thị Thiết. Chị Thiết bán lại cho người đàn ông không rõ lai lịch (không làm giấy mua bán, sang tên). Đối tượng tên Phúc không rõ lai lịch đem xe đến cầm cố cho Dũng. Đối với xe mô tô nhãn hiệu honda LEAD, màu sơn trắng, biển số: 83P4-14543, chủ sở hữu là chị Sơn Thị Nện, qua xác minh chị Nện trình bày xe mô tô có tên nêu trên chị vẫn đang sử dụng bình thường. Qua xác minh số máy, số khung không xác định được chủ sở hữu. Vì vậy cần giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với

02 xe mô tô nêu trên. Nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô hiệu Sirius tại phường Thạnh Lộc và xe mô tô hiệu Dream tại phường Thạnh Xuân. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Lê Anh Đ** và **Lương D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo **Lê Anh Đ** : 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2020.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lương D** : 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2020

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Anh Đ và Lương D nộp lại tiền thu lợi bất chính mỗi người là 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda Vison, màu sơn đen, biển số: 59S1 – 29753, số máy: JF33E-0006463, số khung: 3306CY-006374.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu honda LEAD, màu sơn trắng, biển số: 83P4-14543, số máy: JF45E-0003397, số khung: RLHJF4504DY002585.

Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKS ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Buộc Lê Anh Đ bồi thường 4.000.000 đồng cho người bị hại anh Mai Văn N .

Kể từ ngày anh Nghĩa có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bị cáo Đ chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả cho anh Nghĩa số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 đồng. Bị cáo Lê Anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (02) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (02) |
| - Bị cáo; | (02) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (02) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 25/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất